

2. Thông tư này được áp dụng cho tất cả các đối tượng kết nối, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

3. Kể từ khi Thông tư này có hiệu lực, trong thời gian 30 ngày các mạng máy tính hoặc máy tính có kết nối với Internet bằng bất kỳ hình thức nào đều phải ngừng hoạt động nếu chưa được cấp phép theo Quy chế tạm thời về quản lý, thiết lập, sử dụng mạng Internet ở Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định số 21-CP ngày 5-3-1997 của Chính phủ.

4. Trong quá trình quản lý, nếu có vấn đề nảy sinh mà chưa được quy định rõ trong Thông tư này thì các Bộ, Ngành và địa phương đề xuất để Ban Điều phối Quốc gia về mạng Internet quyết định.

K.T. Bộ trưởng
Bộ Văn hóa - Thông tin
Thủ trưởng
LƯU TRẦN TIÊU

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ
Thủ trưởng
NGUYỄN KHÁNH TOÀN

Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện
MAI LIÊM TRỰC

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

THÔNG TƯ số 5-BKH/CSHT ngày 23-4-1997 hướng dẫn về việc xây dựng mới trụ sở làm việc.

Thực hiện điểm b mục 5 phần II trong Quyết định số 984-TTg ngày 30-12-1996 của Thủ tướng Chính phủ về một số chủ trương, biện pháp điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 1997, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cụ thể về việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước như sau:

1. Trong tình hình nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước còn hạn hẹp, Thủ tướng Chính phủ quyết định hạn chế chi xây dựng mới trụ sở của các cơ quan hành chính sự nghiệp, cơ quan Đảng và đoàn thể sử dụng kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp phát. Các cơ quan cần sắp xếp bố trí sử dụng hợp lý trụ sở làm việc và phương tiện hiện có để phục vụ công tác. Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giải quyết việc xây dựng trụ sở trên cơ sở xem xét chặt chẽ nhu cầu và nguồn kinh phí xây dựng và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc ngân sách Nhà nước có thể xem xét đầu tư xây dựng trụ sở làm việc cho các đối tượng sau đây:

a) Ở Trung ương:

- Trụ sở làm việc các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ.

- Các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội và quần chúng quan trọng: Mặt trận Tổ quốc, Tổng Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội hữu nghị với nước ngoài...

- Trụ sở các cơ quan theo ngành dọc do Trung ương trực tiếp đầu tư và quản lý: Hệ thống Tòa án tỉnh, thành phố, quận, huyện, Kiểm sát quân sự và Tòa án quân sự, cơ quan thống kê tỉnh, thành phố, hệ thống kho bạc, thuế... Cục Đầu tư phát triển các tỉnh, thành phố, trụ sở hải quan, hệ thống bảo hiểm xã hội.

b) Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là cơ quan Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân, các Sở, Ban, ngành trực thuộc địa phương, Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân huyện.

c) Trụ sở làm việc của Bộ Chỉ huy quân sự và công an các tỉnh (đầu tư thông qua ngân sách quốc phòng an ninh).

3. Trước mắt, vốn xây dựng cơ bản thuộc ngân sách Nhà nước rất hạn chế, chỉ ưu tiên xây dựng trụ sở mới cho các đối tượng nêu trên mới được thành lập mà chưa có diện tích làm việc ổn định, hoặc có trụ sở đang sử dụng nhưng kết cấu đã xuống cấp nghiêm trọng không an toàn cho người sử dụng hoặc có diện tích làm việc quá thấp dưới 50% so với tiêu chuẩn thiết kế diện tích làm việc của Nhà nước ban hành (bình quân diện tích dưới 4m²/người).

Công trình xuống cấp nghiêm trọng, không an toàn cho người sử dụng phải có sự xác nhận của cơ quan giám định xây dựng Nhà nước có thẩm quyền. Cụ thể: các cơ quan trung ương tại Hà Nội phải có xác nhận của Cục Giám định Bộ Xây dựng, các địa phương phải có xác nhận của Sở Xây dựng.

4. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc ngân sách Nhà nước không đầu tư xây dựng trụ sở giao dịch của các doanh nghiệp nhà nước, các hội nghề nghiệp và chưa đầu tư đến trụ sở cấp xã và phường.

5. Về tiêu chuẩn thiết kế diện tích làm việc theo Quyết định số 150-CP ngày 10-6-1977 của Hội đồng Chính phủ cho đến khi có quyết định mới của Thủ tướng Chính phủ.

6. Việc thỏa thuận xây dựng trụ sở làm việc được quy định như sau:

a) Thỏa thuận chủ trương xây dựng: Sau khi nhận được đầy đủ báo cáo về tổng diện tích trụ sở làm việc hiện có, tình hình sử dụng, định biên các cơ quan (theo quy định của cơ quan tổ chức cán bộ) yêu cầu xây dựng mới hoặc nâng cấp cải tạo và khả năng cân đối vốn đầu tư của ngân sách. Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra xem xét và ra văn bản thỏa thuận để các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các địa phương... tiến hành các bước chuẩn bị theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 42-CP ngày 16-7-1996.

b) Thỏa thuận danh mục các công trình khởi công mới trong kỳ kế hoạch.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét trình Thủ tướng Chính phủ đối với các dự án nhóm A và thỏa thuận đối với các dự án nhóm B.

Các công trình nhóm C, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét chặt chẽ nhu cầu và khả năng ngân sách, ra văn bản thỏa thuận danh mục khởi công mới trong kế hoạch hàng năm, đồng thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc giải quyết các trường hợp này.

7. Cụ thể đối với việc triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 1997 đã giao theo Quyết định số 985-TTg ngày 30-12-1996 và số 349-BKH/TH ngày 31-12-1996 như sau:

+ Các dự án nhóm A, B được triển khai xây dựng theo kế hoạch.

+ Các dự án nhóm C chuyển tiếp thuộc các cơ quan trung ương và địa phương được bố trí triển khai xây dựng theo cơ cấu vốn đã giao kế hoạch và đảm bảo dành trên 60% vốn đầu tư cho các công trình và hạng mục công trình hoàn thành trong năm 1997.

- Các dự án nhóm C khởi công mới đều phải gửi đăng ký với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 5 năm 1997 có kèm theo văn bản quyết định đầu tư và văn bản duyệt thiết kế dự toán, báo cáo tổng nguồn diện tích trụ sở hiện có, tình hình sử dụng, định biên cơ quan để kiểm tra sự cần thiết. Bộ Kế hoạch và Đầu tư thỏa thuận bằng văn bản mới được thi công và cấp phát vốn.

Riêng với dự án nhóm C khởi công mới của các tỉnh mới chia phải di chuyển như Bắc Cạn, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Hà Nam, Quảng Nam, Bình Phước, Bạc Liêu đề nghị phải có quy hoạch xây dựng trụ sở các cơ quan của tỉnh, bố trí xây dựng dần từng bước, từng năm, được phép triển khai kế hoạch xây dựng nhưng cũng phải đăng ký theo thời hạn trên.

- Các dự án nhóm C khởi công mới năm 1997* đã đủ thủ tục xây dựng cơ bản chỉ đăng ký một lần (chậm nhất là ngày 15 tháng 5 năm 1997). Nếu không đúng thủ tục quy định, không đúng thời hạn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh vốn cho các dự án khác vào tháng 7 năm 1997. Các dự án chưa đủ thủ tục quy định cần hoàn chỉnh đưa vào kế hoạch 1998.

8. Căn cứ đối tượng đầu tư đã nêu tại điểm 2, các cơ quan trung ương và địa phương phải có văn bản đề nghị các công trình trụ sở dự kiến khởi công mới trong kế hoạch 1998, trong đó có thuyết minh về tổng diện tích trụ sở làm việc hiện có, tình hình sử dụng, định biên cơ quan, yêu cầu bổ sung thêm diện tích để Bộ Kế hoạch và Đầu tư thỏa thuận về chủ trương đầu tư trong quý III năm 1997.

Chỉ tiến hành chuẩn bị đầu tư và lập thiết kế dự toán những dự án nhóm C đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thỏa thuận chủ trương bằng văn bản.

Những dự án nhóm C, tối đa chỉ được xây dựng trong 2 năm. Trong trường hợp cân đối vốn của ngân sách Nhà nước khó khăn phải kiên quyết không khởi công mới. Trên cơ sở đăng ký của các Bộ và địa phương trong quý I Bộ Kế

hoạch và Đầu tư thông báo thỏa thuận danh mục dự án khởi công trong năm.

9. Trong tháng 5 năm 1997, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình giải quyết đầu tư xây dựng trụ sở làm việc năm 1997. Tháng 10 năm 1997, tổng hợp báo cáo dự kiến xử lý đầu tư trụ sở làm việc chuẩn bị ghi kế hoạch 1998.

Thông tư hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư
TRẦN XUÂN GIÁ

THÔNG TƯ số 7-BKH/VPXT ngày 29-4-1997 hướng dẫn bổ sung một số nội dung thực hiện Quy chế Đấu thầu đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Trên cơ sở Quy chế Đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định số 43-CP ngày 16-7-1996 của Chính phủ và Thông tư liên Bộ hướng dẫn thực hiện Quy chế Đấu thầu số 2-TTLB ngày 25-2-1997 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Xây dựng - Bộ Thương mại, đồng thời để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện Quy chế Đấu thầu đối với các doanh nghiệp liên doanh và các bên hợp doanh thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi chung là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài), Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn bổ sung một số nội dung thực hiện Quy chế Đấu thầu đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Đối với các dự án của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có mức góp vốn pháp định của các doanh nghiệp Nhà nước Việt Nam từ 30% trở lên được quy định trong Quy chế Đấu thầu.

2. Dự án do cấp nào cấp giấy phép đầu tư thì cấp đó sẽ ra văn bản thỏa thuận kế hoạch đấu thầu và kết quả đấu thầu:

- Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy phép đầu tư sẽ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ra văn bản thỏa thuận kế hoạch đấu thầu và kết quả đấu thầu.

- Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài do Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý Khu công nghiệp cấp Giấy phép đầu tư sẽ do các cơ quan này ra văn bản thỏa thuận kế hoạch đấu thầu và kết quả đấu thầu.

II. CÁC NỘI DUNG CẦN THỎA THUẬN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch đấu thầu.

Sau khi được cấp Giấy phép đầu tư, để triển khai thực hiện dự án, trước khi tiến hành tổ chức đấu thầu, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải xây dựng kế hoạch đấu thầu cho toàn bộ dự án.

Trong kế hoạch đấu thầu, cần nêu rõ tất cả các công việc về tư vấn, xây lắp và mua sắm vật tư thiết bị cần đấu thầu và không phải đấu thầu.

Nội dung của kế hoạch đấu thầu, đã được quy định tại Điều 5 của Quy chế Đấu thầu và mục I (1) phần thứ hai của Thông tư liên Bộ số 2-TTLB ngày 25-2-1997, trong đó có 4 nội dung chính cần làm rõ:

- Phân chia dự án thành các gói thầu.
- Ước tính giá trị của từng gói thầu.
- Hình thức đấu thầu.
- Phương thức thực hiện hợp đồng.

Việc phân chia dự án thành các gói thầu phải hợp lý, trước hết căn cứ vào tính chất công nghệ hoặc thời gian thực hiện dự án. Không nên chia các gói thầu quá lớn để tạo điều kiện cho các nhà thầu tham gia (đặc biệt là các nhà thầu Việt Nam).

Tổng giá trị dự kiến của các gói thầu cộng với những hạng mục còn lại không đấu thầu không được vượt tổng vốn đầu tư đã được quy định tại Giấy phép đầu tư.

Chỉ áp dụng hình thức đấu thầu quốc tế khi đấu thầu tư vấn, xây dựng hoặc mua sắm vật tư thiết bị cho những công trình có kỹ thuật đặc thù